

**ĐIỀU LỆ  
TẬP ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM**

*Hà Nội, Tháng 6/2016*

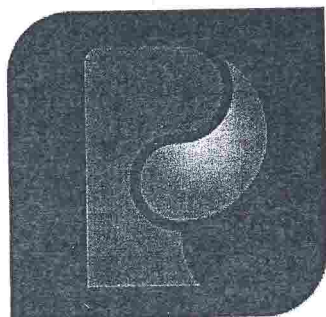


**PETROLIMEX**



# ĐIỀU LỆ

## TẬP ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM



**PETROLIMEX**

*Hà Nội, tháng 6 năm 2016*

## MỤC LỤC

	Trang
<b>PHẦN MỞ ĐẦU</b>	1
<b>CHƯƠNG I.</b>	
<b>NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG</b>	1
Điều 1 Giải thích thuật ngữ	1
Điều 2 Tên, loại hình doanh nghiệp, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Petrolimex	3
Điều 3 Mục tiêu và lĩnh vực hoạt động của Petrolimex	4
Điều 4 Phạm vi kinh doanh và hoạt động	4
Điều 5 Tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội trong Petrolimex	4
<b>CHƯƠNG II.</b>	
<b>VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP</b>	5
Điều 6 Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập	5
Điều 7 Chứng nhận cổ phiếu	5
Điều 8 Chứng chỉ chứng khoán khác	6
Điều 9 Chuyển nhượng cổ phần	6
Điều 10 Thu hồi cổ phần	6
<b>CHƯƠNG III.</b>	
<b>CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN LÝ</b>	7
<b>Mục 1. Cơ cấu tổ chức quản lý</b>	7
Điều 11 Cơ cấu tổ chức quản lý	7
Điều 12 Người đại diện theo pháp luật của Petrolimex	7
<b>Mục 2. Cổ đông và đại hội đồng cổ đông</b>	8
Điều 13 Quyền của cổ đông	8

Điều 14	Nghĩa vụ của cổ đông phổ thông	9
Điều 15	Đại hội đồng cổ đông	9
Điều 16	Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông	10
Điều 17	Thực hiện quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông	12
Điều 18	Thay đổi các quyền	13
Điều 19	Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông	14
Điều 20	Các điều kiện để tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông	15
Điều 21	Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông	15
Điều 22	Hình thức thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	17
Điều 23	Điều kiện đề nghị quyết được thông qua	17
Điều 24	Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông	18
Điều 25	Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông	20
Điều 26	Yêu cầu hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông	21
Điều 27	Hiệu lực các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông	21

### **Mục 3. Hội đồng quản trị**

Điều 28	Hội đồng quản trị	22
Điều 29	Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị	23
Điều 30	Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị	25
Điều 31	Chủ tịch Hội đồng quản trị	25
Điều 32	Cuộc họp Hội đồng quản trị	25
Điều 33	Miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị	28
Điều 34	Thư ký Tập đoàn	28

### **Mục 4. Tổng giám đốc điều hành**

Điều 35	Tổng giám đốc điều hành	29
Điều 36	Tiêu chuẩn và điều kiện làm Tổng giám đốc	29
Điều 37	Quyền và nghĩa vụ của Tổng giám đốc	29

<b>Mục 5. Ban kiểm soát</b>		30
Điều 38	Ban kiểm soát	30
Điều 39	Tiêu chuẩn và điều kiện của Kiểm soát viên	31
Điều 40	Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát	31
Điều 41	Quyền được cung cấp thông tin của Ban kiểm soát	32
Điều 42	Miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên	33
<b>Mục 6. Trách nhiệm và quyền lợi của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Kiểm soát viên và người quản lý khác</b>		33
Điều 43	Trách nhiệm của người quản lý Petrolimex	33
Điều 44	Trách nhiệm của Kiểm soát viên	34
Điều 45	Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc	34
Điều 46	Tiền lương và quyền lợi khác của Kiểm soát viên	35
Điều 47	Hợp đồng, giao dịch phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận	35
<b>Mục 7. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ Petrolimex</b>		36
Điều 48	Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ	36
<b>Mục 8. Công nhân viên và Công đoàn</b>		37
Điều 49	Công nhân viên và công đoàn	37
<b>CHƯƠNG IV. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN</b>		37
Điều 50	Phân phối lợi nhuận	37
<b>CHƯƠNG V. TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN</b>		38
Điều 51	Tài khoản ngân hàng	38
Điều 52	Năm tài chính	38
Điều 53	Chế độ kế toán	39

<b>CHƯƠNG VI.</b>		
<b>BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN, TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN, THÔNG BÁO RA CÔNG CHÚNG</b>		39
Điều 54	Báo cáo tài chính năm, sáu tháng và hàng quý	39
Điều 55	Báo cáo thường niên	40
Điều 56	Kiểm toán	40
<b>CHƯƠNG VII. ĐƠN VỊ PHỤ THUỘC VÀ CÔNG TY CON CỦA PETROLIMEX</b>		40
Điều 57	Đơn vị phụ thuộc và công ty con của Petrolimex	40
Điều 58	Mối quan hệ giữa Petrolimex với các đơn vị phụ thuộc	41
Điều 59	Mối quan hệ giữa Petrolimex với các công ty con của Petrolimex	41
<b>CHƯƠNG VIII. CON DẦU</b>		42
Điều 60	Con dầu	42
<b>CHƯƠNG IX. GIẢI THỂ DOANH NGHIỆP</b>		42
Điều 61	Giải thể Petrolimex	42
Điều 62	Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện	43
<b>CHƯƠNG X. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ</b>		44
Điều 63	Giải quyết tranh chấp nội bộ	44
<b>CHƯƠNG XI. BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ</b>		44
Điều 64	Bổ sung và sửa đổi điều lệ	44
Điều 65	Ngày hiệu lực	45
<b>PHỤ LỤC 1:</b>		46
<b>Các công ty con của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam</b>		
<b>PHỤ LỤC 2:</b>		48
<b>Các công ty do Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam sở hữu dưới 50% vốn điều lệ</b>		

## PHẦN MỞ ĐẦU

Điều lệ Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam được thông qua theo quyết định hợp lệ của Đại hội đồng cổ đông thường niên tổ chức vào ngày 23 tháng 6 năm 2016.

## CHƯƠNG I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Giải thích thuật ngữ

Trong Điều lệ này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. “*Tập đoàn Petrolimex Việt Nam*” là nhóm công ty có mối quan hệ với nhau thông qua sở hữu cổ phần, phần vốn góp hoặc liên kết khác, không có tư cách pháp nhân, không phải đăng ký thành lập, bao gồm: công ty mẹ, công ty con và các công ty thành viên khác. Công ty mẹ, công ty con và mỗi công ty thành viên trong Tập đoàn Petrolimex Việt Nam có quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp độc lập theo quy định của pháp luật.

2. “*Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam*” là Công ty mẹ trong Tập đoàn Petrolimex Việt Nam có tư cách pháp nhân, được thành lập và hoạt động theo Điều lệ này (trong Điều lệ này gọi tắt là Petrolimex);

3. “*Vốn điều lệ*” là tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã bán các loại hoặc đã được đăng ký mua khi thành lập và quy định tại Điều 6 của Điều lệ này;

4. “*Người quản lý doanh nghiệp*” là người quản lý Petrolimex, bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng Tập đoàn.

5. “*Cổ đông*” là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần của Petrolimex;

6. “*Luật Doanh nghiệp*” là Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

7. “*Ngày thành lập*” là ngày Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu;

8. “*Người có liên quan*” là tổ chức, cá nhân có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với Petrolimex được quy định tại khoản 17 Điều 4 của Luật Doanh nghiệp;

9. “*Thời hạn hoạt động*” là thời hạn hoạt động của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam được quy định tại Điều 2 của Điều lệ này;

10. “*Việt Nam*” là nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
11. “*Cổ tức*” là khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác từ nguồn lợi nhuận còn lại của Petrolimex sau khi đã thực hiện nghĩa vụ về tài chính.
12. “*Địa chỉ thường trú*” là địa chỉ đăng ký trụ sở chính đối với tổ chức; địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc địa chỉ nơi làm việc hoặc địa chỉ khác của cá nhân mà người đó đăng ký với Petrolimex để làm địa chỉ liên lạc.
13. “*Giá thị trường của phần vốn góp hoặc cổ phần*” là giá giao dịch trên thị trường cao nhất ngày hôm trước, giá thỏa thuận giữa người bán và người mua, hoặc giá do một tổ chức thẩm định giá chuyên nghiệp xác định.
14. “*Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp*” là văn bản hoặc bản điện tử mà Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp cho Petrolimex ghi lại những thông tin về đăng ký doanh nghiệp.
15. “*Góp vốn*” là việc góp tài sản để tạo thành vốn điều lệ của Petrolimex. Góp vốn bao gồm góp vốn để thành lập doanh nghiệp hoặc góp thêm vốn điều lệ của doanh nghiệp đã được thành lập.
16. “*Vốn có quyền biểu quyết*” là phần vốn góp hoặc cổ phần, theo đó người sở hữu có quyền biểu quyết về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông.
17. “*Cổ phần đã bán*” là số cổ phần được quyền chào bán đã được các cổ đông thanh toán đủ cho Petrolimex. Tại thời điểm đăng ký thành lập doanh nghiệp, cổ phần đã bán là tổng số cổ phần các loại đã được đăng ký mua.
18. “*Cổ phần được quyền chào bán của Petrolimex*” là tổng số cổ phần các loại mà Đại hội đồng cổ đông quyết định sẽ chào bán để huy động vốn.
19. “*Cổ phần chưa bán*” là cổ phần được quyền chào bán và chưa được thanh toán.
20. “*Cổ phiếu*” là chứng chỉ do Petrolimex phát hành, bút toán ghi sổ hoặc dữ liệu điện tử xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của Petrolimex.
21. “*Chào bán cổ phần*” là việc Petrolimex tăng thêm số lượng cổ phần được quyền chào bán và bán các cổ phần đó trong quá trình hoạt động để tăng vốn điều lệ.
22. “*Chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu*” là trường hợp Petrolimex tăng thêm số lượng cổ phần được quyền chào bán và bán toàn bộ số cổ phần đó cho tất cả cổ đông theo tỷ lệ cổ phần hiện có của họ tại Petrolimex.



Trong Điều lệ này, các tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác sẽ bao gồm cả những sửa đổi hoặc văn bản thay thế chúng. Các tiêu đề (Chương, Điều của Điều lệ này) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều lệ này.

**Điều 2. Tên, loại hình doanh nghiệp, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Petrolimex**

1. Tên doanh nghiệp:

- a) Tên tiếng Việt: TẬP ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM
- b) Tên tiếng Anh: VIETNAM NATIONAL PETROLEUM GROUP
- c) Tên giao dịch: TẬP ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM
- d) Tên viết tắt: PETROLIMEX

2. Biểu tượng:



**PETROLIMEX**

3. Loại hình doanh nghiệp: Petrolimex là công ty cổ phần có tư cách pháp nhân phù hợp với pháp luật của Việt Nam.

4. Trụ sở đăng ký của Petrolimex:

- a) Địa chỉ: Số 1 Khâm Thiên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- b) Điện thoại: (84-4) 3 851 2603
- c) Fax: (84-4) 3 851 9203
- d) Website: [www.Petrolimex.com.vn](http://www.Petrolimex.com.vn)

5. Chi nhánh, Văn phòng đại diện:

a) Petrolimex có thể thành lập chi nhánh và văn phòng đại diện tại địa bàn kinh doanh là lãnh thổ Việt Nam hay nước ngoài để thực hiện các mục tiêu hoạt động của Petrolimex phù hợp với Nghị quyết của Hội đồng quản trị và trong phạm vi luật pháp cho phép.

b) Văn phòng đại diện tại TP Hồ Chí Minh: Số 114bis Điện Biên Phủ, phường Đa Kao, Quận 1.

c) Văn phòng đại diện tại Campuchia: Số 24, Đường 302, Phường Boeung Keng Kang 1; Quận Chamkarmon, Thủ đô Phnompenh.

6. Trừ trường hợp giải thể theo Điều 61 của Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Petrolimex sẽ bắt đầu từ ngày thành lập và là vô thời hạn.

### **Điều 3. Mục tiêu và lĩnh vực kinh doanh của Petrolimex**

#### 1. Mục tiêu kinh doanh của Petrolimex:

a) Gia tăng giá trị cho vốn góp của cổ đông, mang lại lợi ích cho người lao động, cộng đồng; nâng cao giá trị cuộc sống; góp phần phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước;

b) Xây dựng Petrolimex trở thành một tập đoàn kinh tế mạnh của Việt Nam, lấy kinh doanh xăng dầu làm trục chính; Giữ vững và duy trì vị thế là doanh nghiệp lớn nhất trên thị trường Việt Nam trong kinh doanh xăng dầu hạ nguồn, đầu tư phát triển các lĩnh vực khí hoá lỏng, lọc - hoá dầu, vận tải xăng dầu, xuất nhập khẩu, bảo hiểm và một số lĩnh vực khác, trở thành một trong 10 doanh nghiệp hàng đầu của Việt Nam về quy mô thị trường và hiệu quả kinh tế;

c) Nâng cao hiệu quả kinh doanh - tăng trưởng doanh thu, giảm chi phí và có lợi nhuận ngày càng cao trên cơ sở đổi mới tổ chức, phương thức kinh doanh, cơ chế quản lý và điều hành, nâng cao năng lực kỹ thuật, công nghệ, nguồn nhân lực, tổ chức hợp lý thị trường, quản lý tốt quá trình hoạt động kinh doanh.

#### 2. Lĩnh vực kinh doanh của Petrolimex:

Lĩnh vực kinh doanh chính của Petrolimex là: sản xuất, kinh doanh xăng dầu (xuất nhập khẩu và kinh doanh xăng dầu); sản xuất, kinh doanh các sản phẩm hóa dầu, khí hóa lỏng; vận tải xăng dầu; xây lắp các công trình xăng dầu, lọc - hóa dầu; dịch vụ xăng dầu; đầu tư vốn vào các vào các doanh nghiệp khác để kinh doanh các ngành nghề mà Petrolimex đang kinh doanh.

Petrolimex thực hiện kinh doanh các ngành nghề kinh doanh khác mà pháp luật không cấm.

### **Điều 4. Phạm vi kinh doanh và hoạt động**

1. **Petrolimex** tiến hành các hoạt động kinh doanh theo quy định của Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Điều lệ này phù hợp với quy định của pháp luật.

2. **Petrolimex** có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác mà pháp luật không cấm và được Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn.

### **Điều 5. Tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội trong Petrolimex**

1. Tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội trong Petrolimex hoạt động theo quy định của Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ tổ chức.

2. Petrolimex có nghĩa vụ tôn trọng và không được cản trở, gây khó khăn cho việc thành lập tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội tại Petrolimex; không được cản trở, gây khó khăn cho người lao động tham gia hoạt động trong các tổ chức này.

## CHƯƠNG II. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP

### **Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập**

1. Vốn điều lệ của Petrolimex là mười hai nghìn chín trăm bốn mươi một tỷ, năm mươi chín triệu, bốn trăm tám mươi nghìn (12.941.059.480.000) đồng, được chia thành một tỷ hai trăm chín mươi tư triệu một trăm lẻ năm nghìn chín trăm bốn tám (1.294.105.948) cổ phần với mệnh giá là mười nghìn (10.000) đồng/cổ phần.

2. Petrolimex có thể tăng vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với quy định của pháp luật.

3. Các cổ phần của Petrolimex vào ngày thông qua Điều lệ này chỉ bao gồm cổ phần phổ thông. Các quyền và nghĩa vụ của cổ đông phổ thông được quy định tại Điều 13 và Điều 14 của Điều lệ này.

4. Petrolimex có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi khác nhau sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với các quy định của pháp luật.

5. Petrolimex không có cổ đông sáng lập.

6. Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong Petrolimex trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định khác. Số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của Petrolimex quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho các đối tượng theo các điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp, nhưng không được bán số cổ phần đó theo các điều kiện thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu, trừ trường hợp cổ phần được bán qua Sở Giao dịch Chứng khoán theo phương thức đấu giá.

7. Petrolimex có thể phát hành các loại chứng khoán khác khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua phù hợp với quy định của pháp luật.

### **Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu**

1. Cổ đông của Petrolimex được cấp chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu.

2. Chứng nhận cổ phiếu phải có dấu của Petrolimex và chữ ký của đại diện theo pháp luật của Petrolimex theo các quy định tại Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn. Chứng nhận cổ phiếu phải ghi rõ số lượng và loại cổ

phiếu mà cổ đông hiện đang nắm giữ, họ và tên người nắm giữ và các thông tin khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

3. Trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Petrolimex hoặc trong thời hạn hai (02) tháng (hoặc có thể lâu hơn theo điều khoản phát hành quy định) kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo như quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của Petrolimex, người sở hữu số cổ phần sẽ được cấp chứng nhận cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho Petrolimex chi phí in chứng nhận cổ phiếu.

4. Trường hợp chứng nhận cổ phiếu ghi danh bị hỏng hoặc bị tẩy xóa hoặc bị đánh mất, mất cắp hoặc bị tiêu hủy, người sở hữu cổ phiếu ghi danh đó có thể yêu cầu được cấp chứng nhận cổ phiếu mới với điều kiện phải đưa ra bằng chứng về việc sở hữu cổ phần và thanh toán mọi chi phí liên quan cho Petrolimex.

### **Điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác**

Chứng chỉ trái phiếu hoặc các chứng chỉ chứng khoán khác của Petrolimex (trừ các thư chào bán, các chứng chỉ tạm thời và các tài liệu tương tự), sẽ được phát hành có dấu và chữ ký của Người đại diện theo pháp luật của Petrolimex.

### **Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần**

1. Tất cả các cổ phần được tự do chuyển nhượng trừ khi Điều lệ này và pháp luật có quy định khác. Cổ phiếu niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán được chuyển nhượng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

2. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận cổ tức, quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán.

### **Điều 10. Thu hồi cổ phần**

1. Trường hợp cổ đông không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền phải trả mua cổ phiếu, Hội đồng quản trị thông báo và có quyền yêu cầu cổ đông đó thanh toán số tiền còn lại cùng với lãi suất trên khoản tiền đó và những chi phí phát sinh do việc không thanh toán đầy đủ gây ra cho Petrolimex.

2. Thông báo thanh toán nêu trên phải ghi rõ thời hạn thanh toán mới (tối thiểu là 07 (bảy) ngày kể từ ngày gửi thông báo, địa điểm thanh toán và thông báo phải ghi rõ trường hợp không thanh toán theo đúng yêu cầu, số cổ phần chưa thanh toán hết sẽ bị thu hồi.

